

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 26-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Không Đăng Hải
2. Bà Đặng Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P, TP Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn T - sinh ngày 28 tháng 9 năm 1989 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 7, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn T - sinh năm 1958 và bà Trần Thị P - sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2021 đến ngày 21/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đăng M, sinh năm 1981; Trú tại: Khu dân cư Nguyễn Du, Phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

2. Anh Dương Đức T, sinh năm 1987; Trú tại: Khu 7, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết, cùng là bạn nghiện nên sáng ngày 12/4/2021, Nguyễn Đăng M dùng số điện thoại 0327.478.882 gọi đến số điện thoại 0979.521.147 của Dương Văn T, hỏi mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng. Lúc này, T đang đi trên đường từ nhà ở xã H, thị xã P đến khu vực gần bệnh viện Phổi tỉnh Phú Thọ, thuộc khu Thanh Bình, phường T, thị xã P, nên đã đồng ý và nói đang đi mua ma túy, khi nào mua được T sẽ mang vào nhà cho M. Sau đó, T đi mua được 04 gói ma túy rồi đi về nhà M ở khu dân cư Nguyễn Du, Phường Á, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Khi đến nhà M, T đưa cho M 02 gói ma túy, M cầm số ma túy và đưa lại cho T 200.000 đồng. Sau đó T ra về, khi T vừa đi được một đoạn đến quán bún cá Thịnh Gù ở khu dân cư Nguyễn Du, Phường Á, thị xã P, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, kinh tế - Công an Thị xã Phú Thọ phát hiện bắt quả tang vào hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày, thu giữ trên tay T 02 gói giấy cả hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong cả 02 gói giấy đều có chứa chất bột, cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số Seri: 359989056488704, có gắn sim số: 0979.521.147; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, đã cũ, biển kiểm soát 19M1- 099.56; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngay sau đó tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ của T để phục vụ công tác điều tra. Ngay sau khi bị bắt, T đã khai nhận 02 gói giấy nêu trên là ma túy Heroine cất giữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra điều tra, Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tự giác khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đăng M 02 gói ma túy heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) vào sáng ngày 12/4/2021.

Căn cứ lời khai của Dương Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã triệu tập Nguyễn Đăng M đến để làm việc, đồng thời tạm giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI: 357781/06/861603/0, có gắn thẻ sim số 0327.478.882. Tại cơ quan điều tra, M đã khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy của T như T đã khai. Sau khi mua được số ma túy trên, M đã sử dụng hết cho bản thân.

Cùng ngày 12/4/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn T tại khu 7, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất bột, cục màu trắng thu giữ của T. Tại Kết luận giám định số 504/KLGĐ ngày 15/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TPhú Thọ kết luận: *“Mẫu chất bột cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,242 gam, loại Heroine.*

** Heroin là chất ma túy, có số thứ tự 9 mục IA - Danh mục I Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,146 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong trong 01 bì giấy bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”.

Ngày 12/4/2021 Cơ quan điều tra có công văn đề nghị Bệnh viện tâm thần - Sở y tế Phú Thọ xác định tình trạng sử dụng ma túy của Dương Văn T và Nguyễn Đăng M. Kết quả xác định T và M đều sử dụng loại ma túy Morphin/Heroine - Chất dạng thuốc phiện.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép 02 gói ma túy cho Nguyễn Đăng M và tàng trữ trái phép 02 gói ma túy để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy T khai nhận như sau: Do bản thân nghiện ma túy Heroine nên Dương Văn T có quen biết với một người đàn ông tên H, T không biết địa chỉ cụ thể của H ở đâu mà chỉ nghe anh ta nói nhà ở huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. T chỉ liên lạc với H qua số điện thoại 0865759527. Khoảng 9 giờ ngày 12/4/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy heroin nên T dùng số điện thoại 0979521147 để liên lạc với H qua số điện thoại nêu trên, T hỏi mua của H 400.000 đồng tiền ma túy Heroine, H đồng ý và hẹn gặp T ở ngã ba bệnh viện lao và bệnh viện phổi tỉnh Phú Thọ, thuộc khu Thanh Bình, phường T, thị xã Phú Thọ. Khi đến điểm hẹn, T đưa cho H 400.000 đồng, và H đưa lại 04 gói ma túy Heroine rồi T đi về bán ma túy cho M như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông tên là H đã bán ma túy cho Dương Văn T, quá trình điều tra T khai nhận: T không biết địa chỉ của H ở đâu mà chỉ nghe anh ta nói nhà ở huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, T chỉ liên lạc với H qua số điện thoại 0865759527. Quá trình điều tra xác M xác định số điện thoại trên được đăng ký chủ thuê bao là chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979, trú tại: Buôn Triết, xã Dur Kmăl, huyện Krông A Na, TĐăk Lăk. Ngày 25/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ đã ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Krông A Na, TĐăk Lăk tiến hành xác M nhân thân và ghi lời khai của chị Đ; Tuy nhiên, chị Đ không có mặt tại địa phương. Đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ chưa nhận được kết quả trả lời ủy thác điều tra. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hồ sơ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Ngày 19/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can Dương Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự và tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T khai nhận: Bị cáo và M là bạn bè xã hội, cùng là người nghiện ma túy, không có mâu thuẫn gì. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Sau khi bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy để sử dụng cho bản thân ngày 12/4/2021, bị cáo đã tự khai ra hành vi bán trái phép 02 gói ma túy heroin cho anh M với giá 200.000 đồng vào sáng ngày 12/4/2021. Nguồn gốc số ma túy trên bị cáo mua của người đàn ông tên là H vào sáng ngày 12/4/2021 nhưng bị cáo không biết địa chỉ cụ thể, cũng không có tài liệu chứng cứ chứng M việc mua bán này và không ai biết việc mua bán đó. Bị cáo bị thu giữ: 02 gói giấy cả hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong cả 02 gói giấy đều có chứa chất bột, cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số Seri: 359989056488704, có gắn sim số 0979.521.147 là điện thoại dùng trao đổi mua bán ma túy với M; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, đã cũ, biển kiểm soát 19M1- 099.56 là xe của anh Dương Đức T, là anh trai của bị cáo, đã cho bị cáo mượn xe để đi lại, việc bị cáo dùng chiếc xe trên để đi mua ma túy anh T không hề biết; số tiền 300.000 đồng, trong đó: 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho M và 100.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, sống cùng bố mẹ không có tài sản gì.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSTXPT ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị can Dương Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm r, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 26 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 55; điều 38 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bản án là từ 38 tháng tù đến 42 tháng tù về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/4/2021 đến ngày 21/4/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và đồ vật, tài sản tại giữ: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu: của bị cáo Dương Văn T 01 bì niêm phong số 504/KLGD ngày 15/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,146 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm

phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan và 01 thẻ sim số 0979.521.147; của anh Nguyễn Đăng M 01 thẻ sim số 0327.478.882 để tiêu hủy;

Tịch thu: của bị cáo Dương Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số Seri: 359989056488704; của anh Nguyễn Đăng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI: 357781/06/861603/0 để bán nộp ngân sách nhà nước;

Tịch thu của bị cáo Dương Văn T số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Dương Văn T số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Xác nhận ngày 20/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Dương Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, đã cũ, biển kiểm soát 19M1- 099.56 là hợp pháp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi mà bị cáo đã phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T đã khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 12/4/2021, tại khu vực gần quán bún cá Thịnh Gù, Dương Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,242 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thị xã Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang. Trước đó, Dương Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroin cho Nguyễn Đăng M với giá 200.000 đồng. Số ma túy này M đã sử dụng hết vào sáng cùng ngày 12/4/2021 như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trung cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Dương Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Đăng M là người mua ma túy của T và đã sử dụng hết số ma túy này. Ngày 06/7/2021, Công an thị xã Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M, hình thức phạt tiền, với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra T chỉ biết tên là H ở huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ mà không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. Kết quả điều tra xác định số điện thoại 0865759527 được đăng ký chủ thuê bao là chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979, trú tại: Buôn Triết, xã Dur Kmăl, huyện Krông A Na, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 25/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ đã ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Krông A Na, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xác M nhân thân và ghi lời khai của chị Đ; tuy nhiên, chị Đ không có mặt tại địa phương. Đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ chưa nhận được kết quả trả lời ủy thác điều tra. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hồ sơ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *”Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...”*

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm. Bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết xã hội nhưng bị cáo không chịu lao động, làm ăn lương thiện mà lao vào con đường nghiện ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và trong quá trình điều tra bị cáo tự khai nhận ra hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình khi chưa bị phát hiện nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ, người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do vậy, đối với bị cáo cần áp dụng điều 55 của Bộ luật

hình sự để tổng hợp hình phạt chung của bản án. Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị là phù hợp nhưng chỉ cần áp dụng khởi khung hình phạt cả hai tội. Mức án đó cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo sửa chữa được tội lỗi mà bị cáo đã phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp, bị cáo sống cùng với bố mẹ không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng và tài sản, đồ vật tạm giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ thu giữ và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ gồm:

Đối với 01 bì niêm phong số 504/KLGD ngày 15/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số Seri: 359989056488704, có kèm thẻ sim số: 0979.521.147 của Dương Văn T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI: 357781/06/861603/0 kèm thẻ sim số 0327.478.882 của Nguyễn Đăng M đây là phương tiện T và M dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy trong ngày 12/4/2021 nên cần tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại trên còn 02 thẻ sim không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng là do T bán ma túy cho M mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 100.000 đồng là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, đã cũ, biển kiểm soát 19M1- 099.56, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã tạm giữ của Dương Văn T. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên là tài sản của anh Dương Đức T là anh trai bị cáo T, đã cho T mượn xe để đi lại. Việc T dùng chiếc xe trên để đi mua ma túy anh T không hề biết. Ngày 20/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại chiếc xe trên cho anh Dương Đức T là hợp pháp cần xác nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 251; điểm r, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt Dương Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; phạt Dương Văn T 12 (Mười hai) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 1 điều 55; khoản 1 điều 38 của Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Dương Văn T phải chấp hành hình phạt chung của bản án là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/4/2021 đến ngày 21/4/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và đồ vật, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu: của bị cáo Dương Văn T 01 bì niêm phong số 504/KLGD ngày 15/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Phú Thọ bên trong có 0,146 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan và 01 thẻ sim số 0979.521.147; của anh Nguyễn Đăng M 01 thẻ sim số 0327.478.882 để tiêu hủy;

Tịch thu: của bị cáo Dương Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số seri: 359989056488704; của anh Nguyễn Đăng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI: 357781/06/861603/0 để bán nộp ngân sách nhà nước;

Tịch thu của bị cáo Dương Văn T số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Dương Văn T số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã P, TP Phú Thọ ngày 28/7/2021).

Xác nhận ngày 20/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Dương Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, đã cũ, biển kiểm soát 19M1- 099.56 là hợp pháp.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị xã;
- UBND xã H;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; người CQLNVLQ;
- THAHS, Chi cục THADS thị xã;
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thúy

